

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2018/HS-PT

Ngày 20-6-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Bà Lương Hải Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2018/HSPT ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Đào Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2018/HSST ngày 04/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: Đào Ngọc T, sinh ngày 10/02/1996; tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Ngọc G, sinh năm 1957 và bà: Lê Thị C (đã chết); Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị S, anh Nguyễn Bá N, chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Bá D không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút, ngày 07/11/2017, Đào Ngọc T (không có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17H9-6902 có dung tích xi-lanh 97cm³ trên Quốc lộ 37, hướng đi từ thị trấn Diêm Điền về xã Thụy Quỳnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình trong điều kiện trời tối, trời mưa, đường trơn, không có đèn chiếu sáng. Khi đến Km3+850 thuộc địa phận thôn Thượng, xã Thụy Trình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, khi tránh xe ô tô ngược chiều, do không làm chủ tốc độ, xe mô tô do bị cáo điều khiển đã đâm xô vào xe đạp đi cùng chiều phía trước do ông Nguyễn Bá N điều khiển. Hậu quả ông N và bị cáo bị ngã và đều được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Đến ngày 10/11/2017, ông Nguyễn Bá N chết. Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường hai chiều, thẳng, nhẵn, hướng đông nam – tây bắc, rộng 06m; hai bên lề đường rộng 0,3m. Hiện trường để lại: 01 vết dập đá kích thước 0,04m x 0,02m; 01 vết cày đứt quãng, dài 18,8m đường đông nam – tây bắc; 01 đám máu nhỏ giọt kích thước 0,1m x 0,04m; 01 đám máu loang kích thước 0,15m x 0,12m; 01 đám thức ăn và nhựa vỡ; 01 xe đạp và 01 xe mô tô biển kiểm soát 17H9-6902 đều đổ nghiêng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 207/PY/2017/TT ngày 13/11/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình đối với ông Nguyễn Bá N kết luận: Đa chấn thương vùng đầu mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, tụ máu nhu mô não rải rác hai bán cầu, phù não. Ông Nguyễn Bá N chết do chấn thương sọ não.

Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2018/HSST ngày 04/04/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tuyên bố: Bị cáo Đào Ngọc T phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 45; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt: Bị cáo Đào Ngọc T 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù. Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, bị cáo Đào Ngọc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo trình bày điều kiện gia đình có nhiều khó khăn, là hộ cận nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng

cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Ngọc T, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Đào Ngọc T làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đào Ngọc T:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi đối với ông Nguyễn Bá N số 207/PY/2017/TT ngày 13/11/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình và phù hợp với lời khai của bị cáo đã được thẩm vấn, công khai tại phiên tòa sơ thẩm. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đào Ngọc T về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Đào Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã bồi thường thiệt hại về dân sự cho đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo) và đã áp dụng Điều 47 để xử phạt bị cáo mức án 02 năm 09 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và đã xem xét, đánh giá đầy đủ về nhân thân, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp một đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy tình tiết đó không phải là căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự cho bị cáo theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Ngọc T, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Ngọc T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 25/2018/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình về hình phạt đối với bị cáo Đào Ngọc T.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 45; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Đào Ngọc T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Ngọc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 20/6/2018.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
- Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Viện kiểm sát, Tòa án, Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy.
- Bị cáo; Người ĐDHP của bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thanh Bình

